

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 776/2023/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Minh T**, sinh năm 1969

Địa chỉ: **Xóm T, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.**

Bị đơn: Anh **Ngô Quang K**, sinh năm 1970

Địa chỉ: **Xóm T, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.**

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Phạm Thị Minh T** và anh **Ngô Quang K**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Phạm Thị Minh T** và anh **Ngô Quang K** nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung là **Ngô Phạm Khánh L**, sinh ngày 06/3/2008. Chị **Phạm Thị Minh T** và anh **Ngô Quang K** nhất trí thỏa thuận: Chị **Phạm Thị Minh T** được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là **Ngô Phạm Khánh L**, sinh ngày 06/3/2008 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh **K** có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị **Phạm Thị Minh T** và anh **Ngô Quang K** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay:** Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị **Phạm Thị Minh T** tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí và hoàn trả cho chị **T** 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002333 ngày 07 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã Thịnh Đức, TP Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Liên**